

Số: 78/2020/QĐST- DS

Bình Đại, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 384/2020/TLST –DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Lê Thị Ngọc T**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: ấp 7, xã LT, huyện BD, tỉnh BT.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp 8, xã LT, huyện BD, tỉnh BT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp 8, xã LT, huyện BD, tỉnh BT.

2. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị N thừa nhận còn nợ bà Lê Thị Ngọc T số tiền nợ hui là 22.700.000 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Ngọc T số tiền nợ hui là 22.700.000 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm

ngàn đồng). Thời gian và phương thức trả nợ là trả một lần vào ngày 26 tháng 11 năm 2020.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông bà N và ông L trả lãi số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Lê Thị Ngọc T, ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị N được miễn nộp toàn bộ án phí (do bà T, ông L và bà N thuộc trường hợp người cao tuổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Tháo